TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2022/HNGĐ-ST Ngày: 16-8-2022 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Bé Sáu;

Ông Nguyễn Trần Quyết;

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HNGĐ và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2022/QĐST-DS, ngày 29 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Mỹ Ch**, sinh năm 1971.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn U**, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: khóm CD, phường AL, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 25/03/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Trần Mỹ Ch trình bày:

Vào năm 1994, bà và ông Nguyễn Văn U sống chung với nhau, không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến năm

2018 vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn và không còn sống chung với nhau. Nay tình cảm không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn U.

- Về con chung: có 03 con chung tên Nguyễn Thị Ch1, sinh năm 1995 (đã trưởng thành), Nguyễn L D, sinh năm 1998 (đã trưởng thành) và Trần Vương L, sinh ngày 20/11/2004 (do lúc đi khai sinh lấy họ bà), bà yêu cầu được tiếp tục nuôi Trần Vương L, không yêu cầu ông U cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà cam kết tài sản vợ chồng không có và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí ly hôn: Bà tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí theo quy định.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn U đã được Tòa án tống đạt các văn bản hợp lệ nhưng cũng không đến Tòa án và không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ kiện Ly hôn nên thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Văn U và bà Trần Mỹ Ch đã dc Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt, đại diện viện kiểm sát đồng ý xét xử vắng mặt ông U, bà Ch. Vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với hai đương sự trên.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của bà Trần Mỹ Ch yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn U, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân: Xét thấy, hôn nhân giữa bà Ch và ông U là hôn nhân không hợp pháp vì ông, bà không có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định như sau:

"1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiên theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.

2. Vợ chồng đã ly hôn muốn xác lập lại quan hệ vợ chồng thì phải đăng ký kết hôn".

Do ông, bà không có đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng của ông, bà là hoàn toàn phù hợp.

- Về con chung: Bà Trần Mỹ Ch yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Vương L, sinh ngày 20/11/2004, hiện cháu đang sống với bà, ông U không có ý kiến gì, bản thân cháu L cũng muốn sống với mẹ nên giao cháu Trần Vương L cho bà Trần Mỹ Ch tiếp tục nuôi dưỡng, ông U không cấp dưỡng nuôi con do bà Ch không yêu cầu. Bà Ch cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông U trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Ch trình bày không có và cam kết không có ý định tẩu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Ch trình bày không có và cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Buộc bà Trần Mỹ Ch chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, Điều 53, Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Trần Mỹ Ch và ông Nguyễn Văn U.

2/ Về con chung: Bà Trần Mỹ Ch được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Vương L, sinh ngày 20/11/2004, hiện cháu đang sống với bà Ch, ông U không cấp dưỡng nuôi con do bà Ch không yêu cầu. Bà Ch cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông U trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trần Mỹ Ch chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0006531 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, bà Trần Mỹ Ch không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Tp. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Tâm